

Số: /TB-UBND

Kim Phượng, ngày 05 tháng 04 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Về việc niêm yết công khai số liệu và công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã Kim Phượng quý I năm 2024

Kính gửi: - Đảng ủy, HĐND, UBND và các tổ chức chính trị xã Kim Phượng  
- 14 xóm trên địa bàn xã Kim Phượng

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 26 tháng 6 năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT – BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách, Thông tư số 61/2017/TT – BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.*

*Căn cứ Quyết định số 7299/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND huyện Định Hóa về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 huyện Định Hóa;*

*Căn cứ Nghị quyết số: 15/NQ-HĐND ngày 28/12/2023 của HĐND xã Kim Phượng khoá II, kỳ họp thứ 07 nhiệm kỳ 2021-2026 về phê chuẩn dự toán ngân sách xã Kim Phượng năm 2024;*

**I. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã quý I năm 2024 như sau:**

- Cân đối ngân sách xã quý I năm 2024 (theo Biểu số 113/CKTC-NSNN kèm theo Thông báo này);

- Ước thực hiện thu ngân sách xã quý I năm 2024 (theo Biểu số 114/CKTC-NSNN kèm theo Thông báo này);

- Ước thực hiện chi ngân sách xã quý I năm 2024 (theo Biểu số 115/CKTC-NSNN kèm theo Thông báo này);

**II. Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý I năm 2024**

*( Có thuyết minh kèm theo)*

### **III. Thời gian và địa điểm niêm yết tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách I năm 2024:**

1. Thời gian niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý I năm 2024 kể từ hồi 08 giờ 00 phút ngày 05 tháng 4 năm 2024 đến 08 giờ 00 phút ngày 05 tháng 5 năm 2024.

2. Địa điểm niêm yết công khai tại: Nhà một cửa của UBND xã Kim Phượng và các nhà văn hóa xóm và trên trang thông tin điện tử xã Kim Phượng tại địa chỉ: <http://kimphuong.dinhhoa.thainguyen.gov.vn> chuyên mục công khai ngân sách.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu công chức Kế toán - ngân sách xã, công chức Văn phòng - thống kê gửi thông báo đến toàn thể các cán bộ, công chức cơ quan. Các ông (bà) Trưởng xóm thực hiện niêm yết tại Nhà văn hóa xóm, thông báo trên cụm loa truyền thanh của xóm hoặc tại các buổi họp xóm để nhân dân được biết./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND huyện;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- TT Đảng ủy; TT HĐND xã;
- Chủ tịch và P.Chủ tịch UBND xã;
- Các ban ngành thuộc xã; các trưởng xóm;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trương Anh Tú**

## CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số: /TB-UBND ngày 05/04/2024 của UBND xã Kim Phượng)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
<b>I</b>	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>8.064.000.000</b>	<b>2.382.027.818</b>	<b>29,54</b>
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	40.000.000	4.655.000	11,64
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	332.740.000	69.993.818	21,04
3	Thu bổ sung	7.691.260.000	2.307.379.000	30,0
	- <i>Bổ sung cân đối ngân sách</i>	<i>6.763.000.000</i>	<i>2.028.900.000</i>	<i>30,0</i>
	- <i>Bổ sung có mục tiêu</i>	<i>928.260.000</i>	<i>278.479.000</i>	<i>30,0</i>
4	Thu chuyên nguồn			
<b>II</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>8.064.000.000</b>	<b>1.917.233.346</b>	<b>23,78</b>
1	Chi đầu tư phát triển	121.500.000		
2	Chi thường xuyên	7.828.500.000	1.917.233.346	24,49
3	Dự phòng	114.000.000		

## ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số: /TB-UBND ngày 05/04/2024 của UBND xã Kim Phượng)

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	<b>Tổng số thu</b>	<b>8.178.760.000</b>	<b>8.064.000.000</b>	<b>2.459.387.883</b>	<b>2.382.027.818</b>	<b>30,07</b>	<b>29,54</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>40.000.000</b>	<b>40.000.000</b>	<b>4.723.457</b>	<b>4.655.000</b>	<b>11,81</b>	<b>11,64</b>
1	Phí, lệ phí	34.000.000	34.000.000	4.655.000	4.655.000	13,69	13,69
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	6.000.000	6.000.000	68.457		1,14	
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>447.500.000</b>	<b>332.740.000</b>	<b>147.285.426</b>	<b>69.993.818</b>	<b>32,91</b>	<b>21,04</b>
1	Các khoản thu phân chia	11.500.000	11.500.000	21.380.613	12.579.872	185,92	109,39
11	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	400.000	400.000	1.679.872	1.679.872	419,97	419,97
12	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
13	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	11.100.000	11.100.000	10.900.000	10.900.000	98,20	98,20
14	Lệ phí trước bạ nhà, đất			8.800.741			
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	436.000.000	321.240.000	125.904.813	57.413.946	28,88	17,87
21	Thu tiền sử dụng đất	150.000.000	135.000.000				
22	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
23	Thuế tài nguyên						
24	Thuế giá trị gia tăng	194.000.000	186.240.000	59.806.192	57.413.946	30,83	30,83
25	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
26	Thuế thu nhập cá nhân	92.000.000		66.098.621		71,85	
27	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>						
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>						
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>7.691.260.000</b>	<b>7.691.260.000</b>	<b>2.307.379.000</b>	<b>2.307.379.000</b>	<b>30,00</b>	<b>30,00</b>
1	Thu bổ sung cân đối	6.763.000.000	6.763.000.000	2.028.900.000	2.028.900.000	30,00	30,00
2	Thu bổ sung có mục tiêu	928.260.000	928.260.000	278.479.000	278.479.000	30,00	30,00



**THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ  
QUÝ I NĂM 2024**

**I. Về thu ngân sách:**

- Tổng thu ngân sách xã quý I là : 2.382.027.818đ/8.064.000.000 đồng đạt 29,54 % so với dự toán giao. Cụ thể như sau:

Trong đó thu trong cân đối là: 74.648.818đ/372.740.000đ đạt 20,02% so với dự toán giao năm 2024. Tuy nhiên chỉ tiêu thu phí, thu khác và thu tiền sử dụng đất đạt thấp .

Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 2.307.379.000đ/7.691.260.000đ đạt 30% so với dự toán giao năm 2024.

**II. Về chi ngân sách:**

Chi ngân sách xã quý I năm 2024: 1.917.233.346đ/ 8.064.000.000 đồng đạt 23,78% so với dự toán giao. Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: Chưa thực hiện.

- Chi thường xuyên thực hiện: 1.917.233.346đ/7.828.500.000đ bằng 24,49 % so với dự toán. Đây là các khoản chi lương, phụ cấp, chi hoạt động.

- Chi dự phòng ngân sách: chưa thực hiện.

Nhìn chung trong 3 tháng đầu năm 2024 việc đáp ứng các khoản chi thường xuyên theo chế độ đều được đảm bảo và không để xảy ra tình trạng nợ đọng như lương, phụ cấp và các khoản chi phục vụ nhiệm vụ chính trị trên địa bàn xã.

Trên đây là thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý I năm 2024 của UBND xã Kim Phượng.

**Kế toán**

*Ngày 05 tháng 04 năm 2024*

**CHỦ TỊCH UBND XÃ**

**Lê Thị Hà**

**Trương Anh Tú**